CÁCH SỬ DỤNG BẢN ĐỒ HIỆU QUẢ TRONG GIỜ HỌC MÔN ĐỊA LÍ

Bài và ảnh: Phạm Thị Duyên – Giáo viên Địa lí

Để học sinh học tốt môn Địa lí ngoài việc nâng cao và bồi đắp không ngừng vốn kiến thức thì các em cần rèn luyện cách đọc bản đồ, cách chỉ bản đồ cho đúng yêu cầu và nắm bắt được vấn đề. Khi học về Địa lí kinh tế thế giới, khu vực và Địa lí tự nhiên Việt Nam các em có nhiều điều kiện để tiếp xúc với bản đồ, lược đồ vì vậy việc hình thành các kĩ năng để các em biết khai thác được những tri thức địa lí trên bản đồ, biết ứng dụng vào thực tế cuộc sống là rất cần thiết.

Nhìn chung trong nhà trường, các thiết bị - đồ dùng phục vụ cho môn học được trang bị khá đầy đủ, giáo viên tích cực đầu tư vào tiết dạy, các thiết bị - đồ dùng cũng được sử dụng khá triệt để.

Vậy để học sinh có thể sử dụng hiệu quả việc sử dụng biểu đồ trong các bài dạy, trước hết học sinh phải có những hiểu biết cơ bản về bản đồ, sau đó cho học sinh hiểu tác dụng của bản đồ trong học tập địa lí là hết sức cần thiết vì như vậy mới làm cho học sinh tự giác học, làm việc với bản đồ. Giáo viên thường xuyên nhắc nhở các em cần học bài, soạn bài đầy đủ, cần thường xuyên sử dụng bản đồ nhằm tích luỹ kiến thức địa lí. Nếu các em không có kiến thức cần thiết thì khó có thể nắm bắt được các sự vật, hiện tượng địa lí, không biết cách đọc bản đồ, lược đồ để tìm kiến thức. Trong các giờ dạy giáo viên cần trang bị cho các em kiến thức địa lí kinh tế tổng hợp, đặc biệt mối quan hệ biện chứng giữa vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, điều kiện xã hội để hiểu sự phát triển kinh tế của một lãnh thổ nào đó.

Để hình thành kĩ năng đọc bản đồ cho học sinh là tương đối khó và phức tạp đối với các em, tùy theo khối lớp học, yêu cầu bài học, từng bước giáo viên hướng dẫn rèn luyện dần. Đọc bản đồ không phải là đọc những chỗ, các kí hiệu trên bản đồ một cách máy móc "đây là ngọn núi gì? con sông nào? thành phố gì?... "Đọc bản đồ là thông qua những kí hiệu trên bản đồ mà phân tích và nhìn thấy những khu vực bề mặt Trái Đất được thể hiện trên bản đồ" (theo NN Baranxki). Học sinh phải vận dụng đồng thời cả những kiến thức về bản đồ cũng như kiến thức về địa lí. Trên cơ sở hiểu biết tính quy ước và tính khái quát của bản đồ, học sinh có thể tìm ra những tri thức địa lí trên bản đồ. Với yêu cầu giảng dạy địa lí từng khối lớp, kỹ năng được rèn luyện phải đáp ứng yêu cầu mục tiêu bài học, vừa sức với học sinh, giáo viên phải chuẩn bị trước, lựa chọn bản đồ phù hợp với nội dung bài học, nghiên cứu suy nghĩ tìm ra kỹ thuật sử dụng bản đồ sao cho hợp lý. Trước khi lên lớp giáo viên phải

nghiên cứu trước bản đồ, nghiên cứu kỹ nội dung bài, xác định mục tiêu, yêu cầu hoạt động dạy học, soạn kỹ giáo án, sử dụng đúng lúc thì mới đạt được hiệu quả như mong muốn.

Giáo viên cần lưu ý khi sử dụng bản đồ:

Trước hết cần chú ý treo bản đồ. Bản đồ thường được treo bên trái hoặc giữa

lớp học, giáo viên đứng bên phải, dùng tay phải sử dụng que để chỉ bản đồ, tránh che lấp bản đồ, tùy vào tình hình lớp, ánh sáng, vị trí lớp học mà bản đồ được treo sao cho cả lớp có thể quan sát được tốt. Với bảng chống chói hiện nay cùng với các viên nam châm treo bản đồ được thuận tiện, dễ dàng hơn, giáo viên và học sinh có thể sử dụng linh hoạt.

Hướng dẫn học sinh cách chỉ bản đồ về một địa danh, một tỉnh, một nước, khu vực, dòng sông, ngọn núi…. Giáo viên hướng dẫn chậm để các em theo kịp.

Muốn đọc được bản đồ, học sinh phải xem bảng chú giải để biết được các kí hiệu trên bản đồ.

Đọc bản đồ có ba mức khác nhau:

* Mức thứ nhất: Học sinh đọc được vị trí các đối tượng địa lí thông qua hệ thống các ước hiệu ghi trong bảng chú giải. Ví dụ tìm vị trí thủ đô của các nước Đông Nam Á, Sông Mê Kông … trên bản đồ. Các em có thể tái hiện các biểu tượng địa lí, dựa vào các kí hiệu để tìm được ví trí của đối tượng địa lí trên bản đồ.

* Mức thứ hai: Đòi hỏi học sinh phải biết dựa vào những hiểu biết về bản đồ, kết hợp kiến thức địa lí để tìm ra những đặc điểm tương đối rõ ràng của những đối tượng địa lí biểu hiện trên bản đồ.

Ví dụ: Nói tới dãy Hi – ma – lay – a (Địa lí 8) ngoài việc xác định được ví trí, học sinh còn phải xác định được chiều dài, độ cao, hướng núi; có thể mô tả được các đối tượng địa lí trên bản đồ với các đặc điểm chung của chúng. Từ những kí hiệu, màu sắc, thước tỉ lệ, phương hướng trên bản đồ, kết hợp với những khái niệm địa lí đã có để hình thành thể tổng hợp địa lí được tái hiện lên trong đầu óc như thể ta nhìn thấy tất cả đối tượng "sống" của địa lí.

* Mức thứ ba: Đòi hỏi khi đọc bản đồ, học sinh còn phải biết kết hợp những kiến thức bản đồ với kiến thức địa lí sâu hơn để so sánh, phân tích, tìm ra được các mối liên hệ giữa các đối tượng trên bản đồ và rút ra kết luận địa lí trên bản đồ.

Ví dụ: Khi dạy bài thiên nhiên Bắc Mĩ (Địa lí 7), các em không chỉ phải xác định vị trí khu vực mà còn cần liên tưởng tới rất nhiều sự vật, hiện tượng địa lí như: miền đó ở giữa châu Á, cách xa Thái Bình Dương, về phía Ấn Độ Dương bị núi cao ngăn cách, địa hình có núi cao, không có sông lớn … như thế mới gọi là đọc bản đồ. "Đọc bản đồ tức là liên hợp các loại kí hiệu thường dùng, các màu sắc trên bản đồ thành những câu nói, hình như các sự vật địa lí đang bày ra trước mắt chúng ta" (Buđanốp - nhà địa lí học Nga). Dựa vào kiến thức địa lí phân tích các mối liên hệ giữa các đối tượng địa lí rồi rút ra kết luận. Những kết luận này hoàn toàn chỉ có trong tư duy của học sinh.

Trong quá trình học tập việc hình thành kỹ năng này liên tiếp được tiến triển từ thấp đến cao. Giáo viên cần phải có kế hoạch từng bước, liên tục bồi dưỡng cho học sinh những tri thức bản đồ. Việc học tập kết hợp bản đồ dần giúp học sinh nhớ, thuộc bản đồ, khi không nhìn bản đồ cũng có thể nhớ ra. Phương pháp nhớ, thuộc bản đồ chính là luyện tập nhiều cho học sinh quan sát thường xuyên, đọc bản đồ,

làm bài tập qua các tiết ôn tập, thực hành trên bản đồ … Giáo viên chú ý kết hợp đối tượng trên bản đồ với đặc điểm địa phương đó. Sách giáo khoa địa lí hiện nay được biên soạn theo chương trình đổi mới nên kênh hình màu sắc thể hiện khá rõ ràng. Riêng lược đồ trong sách giáo khoa được trang bị hầu hết ở các bài có yêu cầu sử dụng nên việc giảng dạy của giáo viên cần kết hợp sử dụng bản đồ treo tường với lược đồ trong sách giáo khoa.

Một số loại bản đồ được sử dụng trong học tập địa lí cũng góp phần rèn luyện kỹ năng và cũng cố kiến thức cho học sinh, nhấn mạnh thêm những hiện tượng, sự vật địa lí được giáo viên sử dụng, vẽ thêm, điền vào … trong lúc giảng dạy đó là bản đồ trống (bản đồ câm). Loại bản đồ này còn có thể dùng kiểm tra học sinh, các tiết ôn tập thực hành.

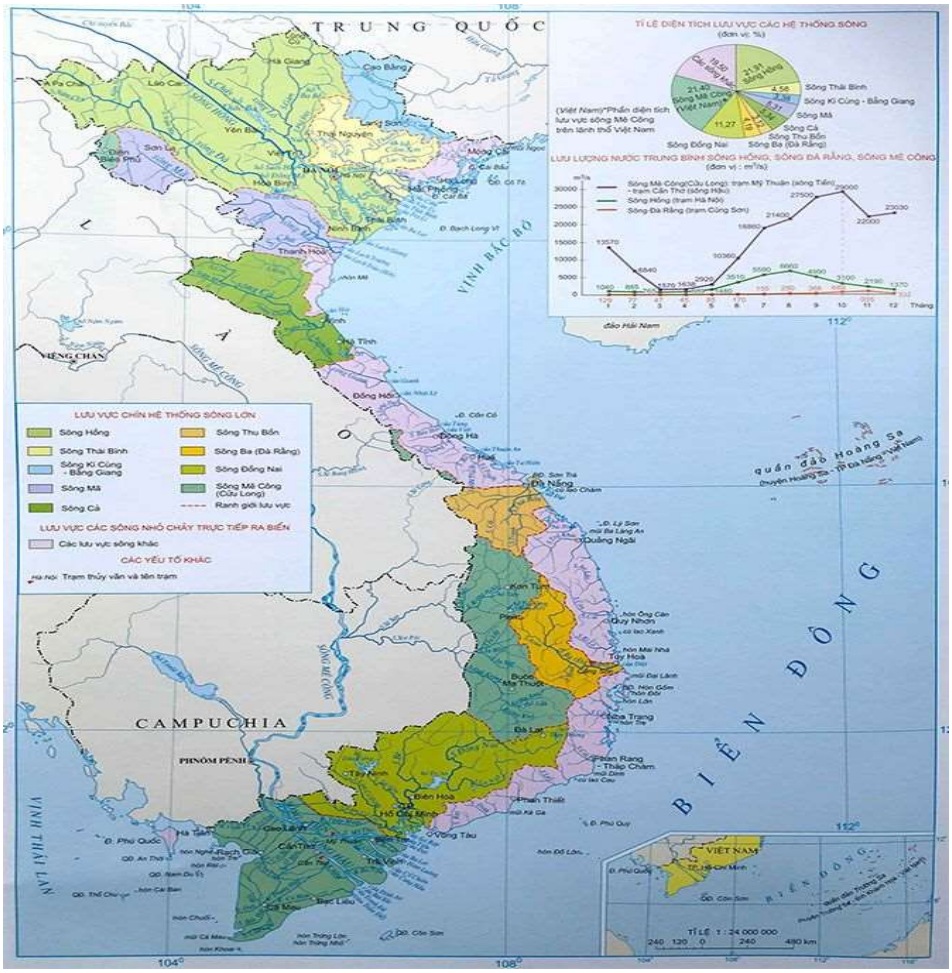

Ngoài ra giáo viên cần tạo không khí nhẹ nhàng, thoải mái trong giờ học để từ đó các em có niềm yêu thích môn học. Thường xuyên theo dõi, khuyên bảo, uốn

nắn kịp thời những sai sót của học sinh, đồng thời động viên, khen thưởng những tiến bộ vươn lên trong học tập. Cần đặt nhiều câu hỏi kích thích tính tò mò của học sinh và tạo nhiều cơ hội để các em được làm việc nhiều với bản đồ và lược đồ.

Hiện nay nước ta đang trong thời kì hội nhập, việc trang bị kiến thức địa lí cũng rất cần thiết. Việc sử dụng khai thác bản đồ của giáo viên trong giảng dạy thuần thục và linh hoạt, giúp học sinh hứng thú, yêu thích giờ địa lí hơn. Có thể nói bản đồ là công cụ chủ yếu trong việc giảng dạy địa lí, giáo viên cần nắm vững và vận dụng tốt vào công việc giảng dạy.